

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS - ST
Ngày 28/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh

2. Bà Triệu Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST- HS ngày 07/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST- HS ngày 14/9/2023 đối với bị cáo:

Hà Văn T; sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và con bà Hoàng Thị N; vợ: chưa có; con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 10/11/2022 bị UBND xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 04 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 01/QĐ-XPTT); nhân thân: Ngày 18/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 42/2019/HS-ST, đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 29/6/2023 đến ngày 07/7/2023 thì được hủy bỏ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại tổ 14A, thị

trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Hà Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng trộn lẫn bột màu hồng nghi là chất ma túy do T tự nguyện xuất trình từ túi quần đang mặc. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng có trộn lẫn bột màu hồng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử Heroine và thuốc thử ATS*) do Bộ công an sản xuất. Kết quả cục và bột màu trắng làm thuốc thử Heroine chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heronine; Bột màu hồng làm thuốc thử ATS chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy, loại ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu T1. Ngoài ra còn Tạm giữ tại túi quần trước bên trái của Trục đang mặc 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 0,3ml/cc chưa qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện C lập hồi 18 giờ 30 phút, ngày 29/6/2023 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng trộn lẫn cục và bột màu hồng có trong trong phong bì ký hiệu T1 (*Không thể tách cục và bột màu trắng và bột màu hồng ra được*) có khối lượng 0,13g (*Không thấy một ba gam*) niêm phong trong phong bì mới T2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1 được cho vào phong bì mới ký hiệu T3.

Tại Kết luận giám định số: 227/KL-KTHS ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn bột màu hồng trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và Methamphetamine, có tên khoa học là: (+)- (S)- N- a- Dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

- *Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn bột màu hồng trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng là: 0,13g (Không thấy một ba gam).*

Quá trình điều tra, truy tố Hà Văn T khai nhận: 01 (Một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng có trộn lẫn cục và bột màu hồng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine do T mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, T bắt xe khách từ nhà lên thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, xe khách lên đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thị trấn B thì T xuống xe, rồi đi bộ xuống khu vực vườn hồng thuộc Tổ 4, thị trấn B để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*Không biết họ, tên,*

địa chỉ), trông giống người nghiện, nên T đã hỏi mua túy với người đàn ông trên thì được người đàn ông trên đồng ý bán. T đưa cho người đàn ông đó số tiền 150.000 đồng thì người đàn ông đó đưa lại cho T 01 (Một) gói giấy nhỏ, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần đằng sau bên trái mà T đang mặc rồi đi bộ lên khu vực Tổ 14A, thị trấn B, huyện C tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua được.

Về vật chứng: Đối với số ma túy (*Heroin*) thu giữ của Hà Văn T sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu T2 còn lại 0,08g (*Không thấy không tám gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T129 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả; 01 (Một) phong bì ký hiệu T3 bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1; 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 0,3ml/cc chưa qua sử dụng đều đang được tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 41/CT - VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù; về Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,08g ma túy sau giám định còn lại, cùng các phong bì và bao gói liên quan đến số ma túy và 02 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng

và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T khai nhận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/6/2023 khu vực ngã tư thuộc tại Tổ 14 A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ trên người 0,13g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày tại khu vực Vườn hồng thuộc Tổ 4, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 150.000 đồng, mục đích mua để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,13g ma túy loại Heroine và Methamphetamine của bị cáo cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 41/CT - VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có ông nội là Hà Văn L là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 10/11/2022 bị UBND xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 04 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 01/QĐ-XPTT; ngày 18/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số: 42/2019/HS-ST).

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là

người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp tạo ra thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,08g ma túy loại Heroine và Methamphetamine được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng các loại phong bì niêm phong, bao gói cũ liên quan đến số ma túy trên, 02 xilanh nhựa loại 0,3ml/cc chưa qua sử dụng đều không có giá trị cần thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 29/6/2023. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 15 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 29/6/2023 đến ngày 07/7/2023), thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì được niêm phong ký hiệu T129 (Bên trong phong bì chứa 0,08g ma túy loại Heroine và Methamphetamine, phong bì T2 và bao gói cũ) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn cùng 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu T3, bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1; 02 xilanh nhựa loại 0,3ml/cc chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn

